

**TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN**  
**PHÒNG ĐÀO TẠO**

**BẢNG ĐIỂM THI CHUẨN ĐẦU RA**  
**ANH VĂN**

**Môn thi: CDR Anh văn**

**- Ngành: Tất cả các ngành**

**Ngày thi: 15/06/2025**

**- Hình thức thi: Trắc nghiệm**

| STT | MSSV        | Họ và Tên        |        | Ngày sinh  | Điểm số | Đánh giá  | Nhóm thi | Ghi chú  |
|-----|-------------|------------------|--------|------------|---------|-----------|----------|----------|
| 1   | 54212310035 | Lê Trung Thành   | Đạt    | 09/05/2008 | -       | Không đạt | Nhóm 1   | Vắng thi |
| 2   | 54212310046 | Vô Trường        | Giang  | 09/01/2007 | 5,2     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 3   | 54212310002 | Nguyễn Văn Duy   | Khang  | 02/09/2002 | 5,6     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 4   | 54212310058 | Nguyễn Thị Tuyết | Ngân   | 18/10/2008 | 8,0     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 5   | 54212310051 | Phan Trọng       | Như    | 09/02/2008 | 4,0     | Không Đạt | Nhóm 1   |          |
| 6   | 54212310007 | Nguyễn Tấn       | Phúc   | 21/11/2007 | 5,7     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 7   | 54212310064 | Vô Quốc          | Quy    | 22/02/2008 | 3,1     | Không Đạt | Nhóm 1   |          |
| 8   | 54212310017 | Nguyễn Trọng     | Tín    | 18/07/2008 | 8,3     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 9   | 54212310063 | Nguyễn Hoàng     | Tuấn   | 28/08/2006 | 4,3     | Không Đạt | Nhóm 1   |          |
| 10  | 54212310060 | Vô Thông         | Thái   | 02/01/2006 | 8,1     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 11  | 54212310024 | Nguyễn Tiến      | Thành  | 22/05/2008 | 3,9     | Không Đạt | Nhóm 1   |          |
| 12  | 54212310052 | Đặng Nguyễn Công | Trạng  | 16/10/2008 | 6,0     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 13  | 54212310033 | Nguyễn Minh      | Triết  | 30/12/2008 | 5,3     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 14  | 54212420009 | Nguyễn Thị Ngọc  | Ái     | 20/08/2004 | 8,3     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 15  | 54212420020 | Lê Quỳnh         | Anh    | 15/04/2006 | 8,1     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 16  | 54212420008 | Phan Thị Ngọc    | Giàu   | 05/09/2004 | 6,7     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 17  | 54212410045 | Trần Thị Lan     | Hương  | 06/04/2009 | 5,9     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 18  | 54212410019 | Nguyễn Võ Trà    | My     | 14/11/2008 | 7,5     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 19  | 54212410052 | Võ Nguyễn Phương | Nam    | 24/04/2009 | 6,1     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 20  | 54212430019 | Nguyễn Thu       | Ngân   | 04/12/2001 | 9,3     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 21  | 54212320018 | Dương Công       | Nguyên | 25/05/1997 | 9,7     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 22  | 54212410154 | Huỳnh Thị Bích   | Nhi    | 10/10/1999 | 9,3     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 23  | 54212320043 | Phạm Thị Lan     | Nhi    | 05/10/1996 | 8,9     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 24  | 54212320037 | Đỗ Thị Quỳnh     | Như    | 04/01/2005 | 8,3     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 25  | 54212410152 | Nguyễn Thị Bích  | Tiền   | 20/11/2007 | 8,8     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 26  | 54212420013 | Hà Thị Thu       | Thảo   | 24/04/2002 | 7,6     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 27  | 54212410073 | Trần Thanh       | Thảo   | 21/02/2009 | 7,5     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 28  | 1223180002  | Võ Hồng          | Vân    | 06/02/1970 | 7,9     | Đạt       | Nhóm 1   |          |
| 29  | 54212320042 | Nguyễn Thị Kim   | Ngân   | 01/02/2005 | 9,6     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 30  | 54212320024 | Huỳnh Thị Diễm   | Thùy   | 26/11/1995 | 8,8     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 31  | 54212330007 | Vũ Đình          | Trung  | 18/02/1985 | 10,0    | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 32  | 54212410123 | Trần Ngọc Như    | Ý      | 20/12/2009 | 6,8     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 33  | 54212320036 | Đỗ Thị Hào       | Yến    | 15/03/2001 | 8,4     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 34  | 54212410016 | Nguyễn Lâm Hồng  | Anh    | 19/03/2009 | 3,5     | Không Đạt | Nhóm 2   |          |
| 35  | 1223360210  | Nguyễn Thị Thanh | Diệu   | 31/10/2007 | -       | -         | Nhóm 2   | Hoàn thi |
| 36  | 54212420026 | Nguyễn Thị Thảo  | Ngân   | 14/06/2006 | -       | -         | Nhóm 2   | Hoàn thi |
| 37  | 1213360063  | Huỳnh Minh       | Nhật   | 23/03/2005 | 9,2     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 38  | 1223360063  | Nguyễn Thị Kiều  | Oanh   | 23/04/2006 | 9,2     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 39  | 54212410023 | Phạm Băng        | Tâm    | 24/07/2007 | -       | -         | Nhóm 2   | Hoàn thi |

| STT | MSSV        | Họ và Tên               |        | Ngày sinh  | Điểm số | Đánh giá  | Nhóm thi | Ghi chú  |
|-----|-------------|-------------------------|--------|------------|---------|-----------|----------|----------|
| 40  | 54212410092 | Võ Thị Thu              | Tuyền  | 28/11/2009 | 4,0     | Không Đạt | Nhóm 2   |          |
| 41  | 1213360153  | Võ Trí                  | Thức   | 06/09/2005 | -       | -         | Nhóm 2   | Hoàn thi |
| 42  | 54232420016 | Nguyễn Hồ Liên          | Cơ     | 15/03/2000 | 10      | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 43  | 54232420003 | Lương Thị Hồng          | Dung   | 17/08/1993 | 9,5     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 44  | 54232430012 | Nguyễn Thị Anh          | Đào    | 29/10/1986 | 9,6     | Không đạt | Nhóm 2   |          |
| 45  | 54232420010 | Nguyễn Thị Thanh        | Nhân   | 01/02/1985 | 9,3     | Không đạt | Nhóm 2   |          |
| 46  | 54232420029 | Nguyễn Thị Kim          | Phụng  | 23/09/2000 | 8,9     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 47  | 54232420015 | Nguyễn Thị Tú           | Phương | 28/08/2000 | 10,0    | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 48  | 54232420007 | Nguyễn Ngọc             | Trâm   | 02/09/2000 | 8,7     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 49  | 54212410010 | Đỗ Phương               | Uyên   | 08/10/2001 | 9,9     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 50  | 1193360090  | Trần Đức                | Huy    | 26/01/2004 | 6,3     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 51  | 1223360190  | Lâm Quốc                | Thịnh  | 03/12/2007 | 7,5     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 52  | 1223360053  | Phạm Huỳnh Phương       | Thùy   | 12/02/2007 | -       | -         | Nhóm 2   | Hoàn thi |
| 53  | 1203360043  | Tạ Thanh                | Phương | 09/02/2004 | 8,8     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 54  | 54212410099 | Nguyễn Hồ Ngọc          | Ánh    | 03/04/2009 | 7,5     | Đạt       | Nhóm 2   |          |
| 55  | 54212420037 | Bùi Gia                 | Kiên   | 02/02/1980 | -       | -         | Nhóm 2   | Hoàn thi |
| 56  | 54222410016 | Mai Đông                | Duy    | 26/06/2006 | 10,0    | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 57  | 54222310183 | Đinh Hiền               | Đạt    | 21/08/2007 | 3,6     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 58  | 54222310004 | Nguyễn Thanh            | Hằng   | 02/05/2006 | 4,4     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 59  | 54222310094 | Nguyễn Huy              | Hoàng  | 28/02/2008 | 7,7     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 60  | 54222310112 | Lê Trung                | Kiên   | 29/11/2008 | 4,9     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 61  | 54222310037 | Trương Phú              | Khánh  | 01/7/2004  | 8,9     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 62  | 54222310117 | Lê Nguyễn Thanh         | Khiết  | 07/01/2008 | 8,3     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 63  | 54222310114 | Trần Anh                | Khoa   | 19/09/2008 | 4,1     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 64  | 54222310005 | Huỳnh Chung Tuấn        | Khoa   | 20/06/2006 | 4,5     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 65  | 54222310151 | Nguyễn Đức              | Mạnh   | 15/11/2008 | 3,7     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 66  | 54222410099 | Phan Nhật Duy           | Minh   | 17/10/2009 | 4,3     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 67  | 54222310109 | Phạm Trần Quốc          | Minh   | 02/06/2008 | 4,7     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 68  | 54222310126 | Lưu Vĩnh                | Phát   | 13/03/1995 | -       | Không đạt | Nhóm 3   | Vắng thi |
| 69  | 2223360205  | Phạm Nguyễn Thiên       | Phúc   | 16/12/2006 | -       | -         | Nhóm 3   | Hoàn thi |
| 70  | 54222310163 | Thân Ngọc               | Phương | 29/03/2008 | 4,0     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 71  | 54222310120 | Trương Huỳnh Bảo        | Quang  | 02/10/2008 | 6,0     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 72  | 54222310113 | Nguyễn Xuân             | Tiến   | 11/05/2008 | 6,1     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 73  | 54222310108 | Ngô Trọng               | Tín    | 10/08/2008 | 6,0     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 74  | 54222410141 | Đỗ Công                 | Tối    | 06/03/2009 | 7,6     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 75  | 54222410066 | Lê Trần Anh             | Tuấn   | 07/05/2007 | 5,3     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 76  | 54222310123 | Tạ Thanh                | Tùng   | 30/11/2008 | 5,2     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 77  | 54222410152 | Nguyễn Thiện            | Thanh  | 23/04/2009 | 6,0     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 78  | 54222310110 | Nguyễn Lê Diễm          | Thư    | 03/12/2008 | 7,3     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 79  | 2223360417  | Đoàn Xuân Phương        | An     | 09/11/2007 | -       | Không đạt | Nhóm 3   | Vắng thi |
| 80  | 54222420072 | Phan Anh                | Thư    | 12/08/2005 | 4,9     | Không Đạt | Nhóm 3   |          |
| 81  | 54222420018 | Lê Hoàng Sao            | Mai    | 28/06/1994 | 9,3     | Đạt       | Nhóm 3   |          |
| 82  | 2203360334  | Nguyễn Dương Ngọc Thiên | Quý    | 09/11/2001 | 7,7     | Đạt       | Nhóm 3   |          |

| STT | MSSV        | Họ và Tên           |        | Ngày sinh  | Điểm số | Đánh giá  | Nhóm thi | Ghi chú  |
|-----|-------------|---------------------|--------|------------|---------|-----------|----------|----------|
| 83  | 54222320111 | Nguyễn Lê Minh      | Hưng   | 11/12/2004 | 8,0     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 84  | 54222320083 | Dương Thị           | Loan   | 02/02/2000 | 8,0     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 85  | 54222320116 | Đặng Vương Huỳnh    | Phan   | 03/11/1997 | 5,7     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 86  | 2203360016  | Võ Tuấn             | Quý    | 30/06/2003 | 3,6     | Không Đạt | Nhóm 4   |          |
| 87  | 2223360313  | Nguyễn Nhật Tùng    | Dương  | 27/07/2006 | -       | -         | Nhóm 4   | Hoãn thi |
| 88  | 2203240013  | Lê Đỗ Huỳnh         | Đạt    | 14/08/1997 | 8,5     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 89  | 2223360041  | Tô Thành            | Phát   | 18/12/2005 | 7,7     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 90  | 54232430008 | Chen Chieu          | An     | 16/11/1998 | 7,3     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 91  | 54232430003 | Ngô Thị             | Bé     | 10/09/1993 | 8,7     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 92  | 54232420031 | Cao Võ Thùy         | Dương  | 06/09/2005 | 6,5     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 93  | 54232320015 | Sần Hồng            | Đức    | 16/03/2000 | 7,2     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 94  | 54232420027 | Bùi Thị Kiều        | Giang  | 02/06/2002 | 5,9     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 95  | 54232420023 | Nguyễn Trung        | Hiếu   | 03/12/1989 | 9,9     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 96  | 2223360584  | Thái                | Kiệt   | 09/04/2004 | 6,9     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 97  | 54232430006 | Nguyễn Thị Mỹ       | Linh   | 15/06/1991 | 8,9     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 98  | 2223360149  | Thiệu Thanh         | Mỹ     | 16/10/2007 | 8,3     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 99  | 54232420018 | Lê Nguyễn Huỳnh     | Ngân   | 30/07/2006 | 6,5     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 100 | 54222420034 | Trần Thị Minh       | Ngọc   | 04/08/1999 | 7,1     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 101 | 54222420039 | Lưu Thanh           | Ngọc   | 22/08/1993 | 6,1     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 102 | 2223360069  | Phạm Thảo           | Nhi    | 09/07/1996 | 6,7     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 103 | 2223360153  | Nguyễn Thị Yến      | Như    | 20/07/2007 | 6,9     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 104 | 54232420021 | Phạm Quỳnh          | Như    | 28/07/1996 | 9,1     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 105 | 54232420030 | Trần Bửu            | Quyển  | 03/05/1988 | 9,2     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 106 | 54232430002 | Bùi Trang           | Thảo   | 28/06/1999 | 9,6     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 107 | 54232420012 | Nguyễn Thị Thúy     | Triều  | 03/10/1999 | 8,1     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 108 | 2193360121  | Nguyễn Thị          | Thùy   | 18/04/2000 | 6,5     | Đạt       | Nhóm 4   |          |
| 109 | 54222310167 | Trần Anh            | Khoa   | 12/07/1996 | 9,5     | Không đạt | Nhóm 4   |          |
| 110 | 54232320006 | Nguyễn Phương       | Ngân   | 04/02/1997 | -       | Không đạt | Nhóm 4   | Vắng thi |
| 111 | 54232320024 | Phan Thụy Trúc      | Phương | 25/11/1988 | -       | -         | Nhóm 4   | Hoãn thi |
| 112 | 54232320007 | Nguyễn Phạm Phương  | Thảo   | 11/02/2000 | 4,9     | Không Đạt | Nhóm 4   |          |
| 113 | 54222310144 | Nguyễn Ngọc Nhân    | Hòa    | 01/02/2008 | 6,3     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 114 | 54222310106 | Chu Cẩm             | Ly     | 12/03/2008 | 4,5     | Không đạt | Nhóm 5   |          |
| 115 | 2223240197  | Lê Thị Tuyết        | Ny     | 31/07/2004 | 4,7     | Không Đạt | Nhóm 5   |          |
| 116 | 2213360019  | Trần Thị Hoàng      | Như    | 14/12/2002 | 7       | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 117 | 2223360592  | Bùi Hải             | Phúc   | 10/09/2007 | 7,6     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 118 | 54222310055 | Nguyễn Hữu Văn      | Sơn    | 15/11/2005 | 3,6     | Không Đạt | Nhóm 5   |          |
| 119 | 54222310121 | Võ Văn              | Sơn    | 31/10/2004 | 4,5     | Không Đạt | Nhóm 5   |          |
| 120 | 54222310184 | Trần Văn            | Thái   | 15/11/2004 | 3,1     | Không đạt | Nhóm 5   |          |
| 121 | 54222310071 | Võ Quốc             | Thắng  | 27/02/2007 | 6,9     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 122 | 2223360531  | Nguyễn Huỳnh Minh   | Thiện  | 17/03/2006 | 3,3     | Không Đạt | Nhóm 5   |          |
| 123 | 54222310090 | Nguyễn Kim          | Trúc   | 10/06/2007 | 4,3     | Không Đạt | Nhóm 5   |          |
| 124 | 2203360190  | Nguyễn Hoàng Phương | Uyên   | 02/12/2005 | 4,5     | Không Đạt | Nhóm 5   |          |
| 125 | 54222310024 | Võ Ngọc Thiên       | Bảo    | 30/11/2007 | 4,4     | Không đạt | Nhóm 5   |          |

| STT | MSSV        | Họ và Tên           |        | Ngày sinh  | Điểm số | Đánh giá  | Nhóm thi | Ghi chú  |
|-----|-------------|---------------------|--------|------------|---------|-----------|----------|----------|
| 126 | 54222320121 | Nguyễn Thái         | Bảo    | 03/01/2001 | 6,4     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 127 | 54222310124 | Nguyễn Thị Kiều     | Diễm   | 22/12/2008 | 7,5     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 128 | 54222420083 | Trương Ngọc Thuỳ    | Dương  | 19/07/2004 | 6,8     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 129 | 2223360469  | Hà Nguyễn Quyền     | Khanh  | 13/11/2007 | 6,9     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 130 | 54222410090 | Trần Đoàn Ngọc      | Nhi    | 04/06/2009 | 4,4     | Không Đạt | Nhóm 5   |          |
| 131 | 54222420051 | Nguyễn Hồ Thuỳ      | Tiên   | 07/04/2004 | 8,1     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 132 | 2213360016  | Nguyễn Đức Anh      | Tuấn   | 18/01/1999 | 5,5     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 133 | 54222320110 | Nguyễn Trình Quang  | Thắng  | 09/11/2005 | 7,7     | Đạt       | Nhóm 5   |          |
| 134 | 54222310116 | Nguyễn Ngọc Anh     | Thơ    | 04/06/2008 | 3,9     | Không Đạt | Nhóm 5   |          |
| 135 | 54222310059 | Nguyễn Ngọc Kiều    | Thương | 17/11/2008 | 3,9     | Không đạt | Nhóm 5   |          |
| 136 | 2213360215  | Nguyễn Vũ Phương    | Vy     | 22/09/2006 | -       | -         | Nhóm 5   | Hoàn thi |
| 137 | 54222410175 | Trần Mai            | Anh    | 19/08/2009 | -       | Không đạt | Nhóm 6   | Vắng thi |
| 138 | 2223240251  | Nguyễn Thị Hoàng    | Anh    | 21/04/2002 | 6       | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 139 | 54222420012 | Nguyễn Thị Hồng     | Cúc    | 05/06/1995 | 6,8     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 140 | 54222430025 | Bùi Tiến            | Dũng   | 12/05/1982 | 8       | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 141 | 54222320047 | Trần Hà Thuỳ        | Dương  | 31/05/1999 | 8,7     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 142 | 54222320069 | Trương Mỹ           | Linh   | 21/12/2003 | 8,5     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 143 | 54222330013 | Lê Quang Hồng       | Phúc   | 24/08/1981 | 9,9     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 144 | 54222420013 | Lê Ái               | Phương | 20/08/2000 | 9,3     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 145 | 54222330050 | Trần Minh           | Quân   | 24/09/2002 | 7,9     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 146 | 2223180028  | Nguyễn Thị Bích     | Tuyền  | 10/12/1991 | 9,3     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 147 | 2223360419  | Trần Minh           | Thái   | 30/08/2007 | 3,9     | Không Đạt | Nhóm 6   |          |
| 148 | 2223360365  | Nguyễn Thị Gia      | Thy    | 02/12/2007 | 9,1     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 149 | 54222420055 | Phạm Bảo            | Triều  | 02/12/1981 | 9,3     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 150 | 54222320062 | Nguyễn Hoàng        | Việt   | 17/11/1989 | 7,5     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 151 | 54222320142 | Tân Huỳnh Bảo       | Hân    | 04/01/2004 | 6,7     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 152 | 54222320026 | Trần Thị Thanh      | Hoà    | 06/12/2004 | 6,0     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 153 | 54222320118 | Châu Bùi Tấn        | Huy    | 04/03/2005 | 7,7     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 154 | 54222320158 | Hoàng Phong         | Kiệt   | 31/03/2005 | 6,9     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 155 | 54222320119 | Trần Quốc           | Khiêm  | 24/08/2005 | -       | Không Đạt | Nhóm 6   | Vắng thi |
| 156 | 2223360570  | Nguyễn Hoàng        | Lâm    | 15/11/1996 | 5,7     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 157 | 54222320030 | Hoàng Xuân          | Phước  | 22/10/2001 | 8,7     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 158 | 54222320096 | Trần Thị Minh       | Phương | 27/08/1999 | 9,3     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 159 | 54222320022 | Nguyễn Vũ Hữu       | Tài    | 27/09/2000 | 9,5     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 160 | 54222320120 | Nguyễn Trần Nữ Thuỳ | Tiên   | 01/01/2002 | 9,3     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 161 | 54222320123 | Đặng Anh            | Tùng   | 12/04/2005 | 8,9     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 162 | 54222320146 | Nguyễn Thị Thanh    | Thảo   | 15/05/2005 | 6,5     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 163 | 54222320112 | Châu Đức            | Trung  | 02/03/2004 | 7,9     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 164 | 54222320050 | Nguyễn Việt         | Văn    | 25/03/2001 | 6,4     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 165 | 54222420074 | Đặng Duy            | Vũ     | 02/06/1998 | 8,1     | Đạt       | Nhóm 6   |          |
| 166 | 54222320036 | Vũ Hải              | Yến    | 06/05/2004 | 8,8     | Đạt       | Nhóm 6   |          |

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2025

**PHÒNG ĐÀO TẠO**